

KẾ HOẠCH

**Tổng rà soát hệ thống văn bản
quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Phước Long**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026
của Ủy ban nhân dân xã Phước Long)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định cụ thể nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã trong việc tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn xã trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các nội dung tại Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15; Quyết định số 5/QĐ-BCĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật - Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về rà soát, tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 2947/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Tập trung nguồn lực, bố trí kinh phí và đảm bảo các điều kiện để triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng công tác rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và chịu trách nhiệm về kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị; phân công rõ trách nhiệm từng cơ quan, đơn vị.

c) Rà soát toàn diện, đồng bộ, đúng phạm vi; bảo đảm chính xác, khách quan, có căn cứ pháp lý; bảo đảm việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật kịp thời, hiệu quả, chất lượng.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện tổng rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN TỔNG RÀ SOÁT

Được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15, bao gồm: Toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật là Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và Quyết định của Ủy ban nhân dân xã ban hành còn hiệu lực và các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính đến hết ngày 10 tháng 6 năm 2026 đối với đợt rà soát sơ bộ; tính đến hết ngày 31 tháng 10 năm 2026 đối với đợt rà soát chính thức (*bao gồm văn bản quy phạm pháp luật ban hành trước sắp xếp các đơn vị hành chính và sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính*). Nội dung rà soát tập trung vào tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật và mức độ phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Đối với các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện đã ban hành: Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp cơ quan có liên quan tổ chức tổng hợp, lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện trước khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đang còn hiệu lực trên địa bàn.

Việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật có nội dung thuộc phạm vi bí mật nhà nước đảm bảo thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

III. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ CÔNG VIỆC

1. Quán triệt, triển khai Kế hoạch và các tài liệu văn bản có liên quan đến tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung: Trên cơ sở quy định pháp luật, tài liệu hướng dẫn tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được Sở Tư pháp xây dựng. Tổ chức triển khai thực hiện để hướng dẫn các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

b) Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã;

c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Thời gian hoàn thành: Sau khi nhận tài liệu hướng dẫn của Sở Tư pháp.

e) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn về trách nhiệm, tiêu chí, cách thức tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

2. Cử công chức tham gia tập huấn triển khai nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung: Cử cán bộ, công chức tham dự các lớp tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản cho đại diện lãnh đạo, công chức trực tiếp làm công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã.

b) Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian hoàn thành: Ngay sau khi có thông báo triệu tập hoặc giấy mời của Sở Tư pháp.

e) Sản phẩm: Danh sách cán bộ, công chức tham dự Hội nghị tập huấn hoặc Văn bản triển khai các văn bản hướng dẫn của cấp trên đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

3. Triển khai các ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật

- a) Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội
- b) Cơ quan phối hợp: các phòng chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân xã
- c) Sản phẩm: Văn bản quy phạm pháp luật được cập nhật trên Trang thông tin điện tử xã.
- d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, sau khi Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn.

4. Thực hiện rà soát, xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã

a) Nội dung thực hiện: Thực hiện rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ quản lý theo quy định tại Mục 1, 2 ,3 Chương III Nghị định số 79/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

- b) Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.
- c) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn xã.
- d) Thời gian hoàn thành:
 - Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật
 - + Các cơ quan, đơn vị báo cáo về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã tổng hợp theo hướng dẫn: Trước ngày 01 tháng 6 năm 2026 hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.
 - + Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Sở Tư pháp chậm nhất ngày 05 tháng 6 năm 2026.
 - Báo cáo chính thức kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật
 - + Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã: Báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (thông qua Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã) trước ngày 01 tháng 10 năm 2026.
 - + Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo gửi Sở Tư pháp: Trước ngày 05 tháng 10 năm 2026 hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.
 - Sản phẩm: Kết quả tổng rà soát (bao gồm Báo cáo và các Danh mục văn bản theo hướng dẫn).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các Ban của Hội đồng nhân dân xã

Đề nghị các Ban của Hội đồng nhân dân xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong cùng cấp, rà soát các văn bản do Hội đồng nhân dân xã ban hành phục vụ công tác tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ban hành thuộc phạm vi, đối tượng tổng rà soát theo quy định và gửi báo cáo đánh giá tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát. Báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát về Sở Tư pháp theo đúng thời hạn tại mục 3 phần III của Kế hoạch này.

Theo dõi, đôn đốc các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã ban hành theo quy định.

Chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã nếu để xảy ra chậm trễ, không thực hiện đầy đủ các nội dung công việc trong thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương.

Lập danh sách và cử cán bộ, công chức tham dự các lớp tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

Căn cứ nội dung Kế hoạch này các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã ban hành thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của phòng, cơ quan, đơn vị mình phụ trách; gửi Báo cáo đánh giá tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát, báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã theo đúng thời hạn tại mục 4 phần III của Kế hoạch này.

Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo nội dung Kế hoạch.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về chất lượng, tiến độ và tính chính xác của kết quả rà soát.

4. Kinh phí thực hiện

Căn cứ quy định, hướng dẫn của cơ quan thẩm quyền, Phòng Kinh tế có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan thực hiện tổng rà

soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán, kinh phí đảm bảo quy định của pháp luật.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã để báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, xử lý./.